

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01NK/QNS/2021

NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH

2021



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM
Số: 01NK/QNS/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - QNS**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam;

Điện thoại: 0255.3726110; Fax: 0255.3822843;

E-mail: info@qns.com.vn; thachbich@thachbich.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 4300205943

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH

2. Thành phần: Nước khoáng

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Sử dụng tốt nhất trước 18 tháng kể từ ngày sản xuất;
- Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1. Chất liệu bao bì:

- Bao bì chứa đựng trực tiếp: Chai nhựa, chai thủy tinh và lon nhôm đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm phù hợp QCVN 12-1:2011/BYT, QCVN 12-4:2015/BYT, QCVN 12-3:2011/BYT;

- Bao bì ngoài (gián tiếp): Khay/thùng carton, kết nhựa.

4.2. Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong các loại bao bì trên với thể tích thực ở 20°C: Từ 300 ml ÷ 1500 ml (1,5 L); 4,9 L; 18,9 L;

- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác và bao bì khác theo yêu cầu của khách hàng;



- Sản phẩm sau khi đóng gói được xếp vào khay/thùng ở dạng rời hoặc dạng lốc (từ 04 - 06 đơn vị hàng hóa/lốc). Tùy theo thể tích và loại bao bì mà xếp vào khay/thùng, kết nhựa với số lượng phù hợp;
- Sản phẩm được đóng gói phù hợp với quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích, chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi - QNS;

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam;

Nhà máy sản xuất đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo ISO 22000 và HACCP Codex.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số: QCVN 6-1:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với nước khoáng thiên nhiên và nước uống đóng chai;
2. Tiêu chuẩn sản phẩm của Nhà sản xuất số: TCCS 01:2021/NK-QNS

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 9 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Đình

209mm

4

205

55mm

2,5
50
2,5



Hạng mục:

Nhãn Nước khoáng Thạch Bích 500ml

Ngày thực hiện: 01/9/2021

DUYỆT



301 MM

4

297

75.5mm
70.5mm

Uống trực tiếp. Ngon hơn khi uống lạnh.
Nên dùng 1-2 lít nước khoáng mỗi ngày.
Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh nắng.
NSX & HSD: Xem trên thân chai
Sản phẩm được tiệt trùng bằng tia cực tím.
Sản phẩm được đóng chai từ nguồn nước khoáng thiên nhiên Thạch Bích - xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
Sản xuất tại:
Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích,
CN Công ty CP Đường Quảng Ngãi,
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú,
TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.
www.thachbich.com.vn
CBSP số: 01NK/QNS/2021
Hotline: 1800 6020
Được phân phối bởi
vinasoy®


8 934614 016015
Thế tích thực ở 20°C
1,5L


NƯỚC KHOÁNG
Thạch Bích®

BẠN CÓ BIẾT?

-  Cân bằng nước và điện giải.
-  Tốt cho hệ tiêu hoá.

Phải mất hàng triệu năm để những biến động địa chất tạo thành núi đá. Phải mất hàng ngàn năm để những giọt nước mưa thấm sâu vào lòng đất chất lọc và dâng lên từ độ sâu hàng ngàn mét thành những dòng khoáng nóng bất tận của tự nhiên. Nước khoáng Thạch Bích giữ nguyên vẹn 100% nguồn khoáng nhẹ thiên nhiên, cho gia đình bạn tươi khỏe mỗi ngày.

Thành phần: Nước khoáng.
TDS: 200 - 500 mg/L, Na⁺: 70 - 350 mg/L,
HCO₃⁻: ≤ 165 mg/L, K⁺: ≤ 8,5 mg/L,
Ca⁺⁺: ≤ 8,0 mg/L, F⁻: ≤ 1,5 mg/L,
Mg⁺⁺: ≤ 1,5 mg/L, I⁻: < 0,01 mg/L.
Hàm lượng khoáng thấp, có chứa Fluorid.

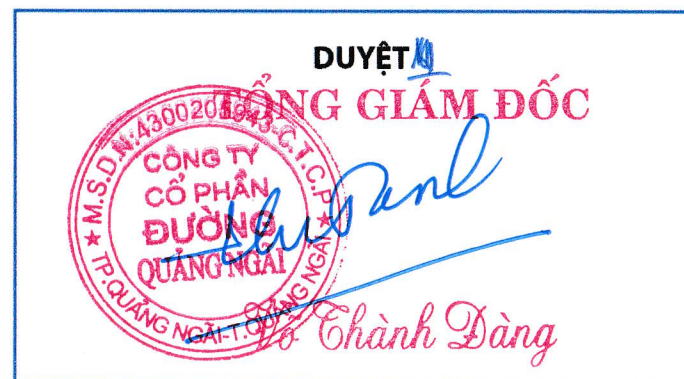

100%
NGUỒN KHOÁNG NHẹ
THIÊN NHIÊN


NƯỚC KHOÁNG
Thạch Bích®

Hạng mục:

Nhãn Nước khoáng Thạch Bích 1,5L

Ngày thực hiện: 01/9/2021



**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 291 /QNS-KCS

Quảng Ngãi, ngày 22 tháng 10 năm 2021.

V/v bổ sung nhãn sản phẩm vào
hồ sơ công bố sản phẩm: Nước
khoáng Thạch Bích.

Kính gửi: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi

Căn cứ Nghị định số: 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 “*Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm*”;

Căn cứ Bản Tự công bố sản phẩm số: 01NK/QNS/2021 Nước khoáng Thạch Bích;

Thực hiện đúng quy định nhà nước về công bố sản phẩm theo quy định hiện hành, Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi xin bổ sung 05 nhãn mới đính kèm vào bộ hồ sơ Tự công bố cho sản phẩm sau:

TT	Tên sản phẩm	Số bản tự công bố sản phẩm	Ngày có hiệu lực	Số lượng nhãn bổ sung
1	Nước khoáng Thạch Bích	Số: 01NK/QNS/2021	07/9/2021	05

Công ty cam kết:

- Sản phẩm này khi sử dụng nhãn bao bì mới (thêm nhãn có thể tích thực ở 20 °C 350 ml; 500 ml; 1,5 L; 4,9 L; 18,9 L) chất lượng vẫn giữ nguyên như đã công bố.

- Các thông tin ghi trên nhãn đều phù hợp với các quy định hiện hành và bổ sung nhãn này vào bộ hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Công ty.

Kính trình Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm Quảng Ngãi tiếp nhận nhãn sản phẩm của Công ty bổ sung vào hồ sơ Tự công bố đang lưu giữ tại Chi cục./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- NMNK (Đề biết);
- Lưu Phòng KCS Công ty.

Đính kèm:

- 05 (năm) nhãn sản phẩm.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



Đoàn Thành Đăng



NHÃN NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHAI PET 500ML

NƯỚC KHOÁNG

Thạch Bích®

Quà tặng vô giá của thời gian

Thế tích thực ở 20°C
500 ml

Nước khoáng Thạch Bích bắt nguồn từ một trong những mỏ nước khoáng nóng sâu nhất Việt Nam. Được phun trào tự nhiên với đặc hiệu hàm lượng khoáng thấp, có chứa Fluorid. Sản phẩm được tiệt trùng bằng tia cực tím và được Bộ Y tế cho phép sản xuất theo Công văn số 712/V5/BYT, ngày 31 tháng 01 năm 1997.

Nước khoáng Thạch Bích đóng chai từ nguồn nước khoáng thiên nhiên Thạch Bích - xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Công dụng: Bổ sung nước và khoáng chất tự nhiên cho cơ thể.

Uống trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.

NSX & HSD: Xem trên thân chai.

Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh nắng.

Không sử dụng sản phẩm quá hạn.

Sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích, chi nhánh Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi - QNS

02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, T. Quảng Ngãi, Việt Nam.

Hotline 0255 3822 009
www.thachbich.com.vn

MINERAL WATER

Thạch Bích®

The invaluable gift of time

Net content at 20°C
500 ml

Thành phần: Nước khoáng
Hàm lượng khoáng chất (mg/l)

TDS	200-500	Ca ⁺⁺	≤ 8,0
Na ⁺	70-350	F ⁻	≤ 1,5
HCO ₃ ⁻	≤ 165	Mg ⁺⁺	≤ 1,5
K ⁺	≤ 8,5	Γ ⁻	< 0,01

HACCP / ISO 9001 - 22000

8 934614 016022

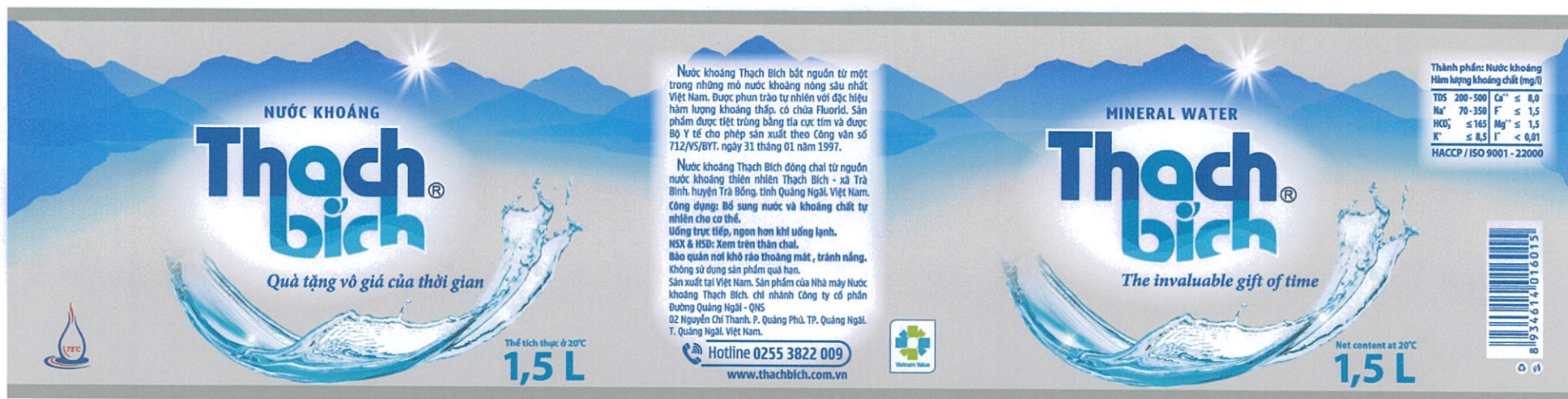
M.S.C.N: 4300205943-018
NHÀ MÁY NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
TP. QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI

PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngân



NHÃN NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHAI PET 1,5L



M.S.C.N: 4300205943-01
NHÀ MÁY NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH
CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
TP. QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngân

NHÃN NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHAI PET 4,9L

NƯỚC KHOÁNG

Thạch Bích®

Quà tặng vô giá của thời gian

Thể tích thực ở 20°C
4,9L

NƯỚC KHOÁNG

Thạch Bích®

Quà tặng vô giá của thời gian

Nước khoáng Thạch Bích bắt nguồn từ một trong những mỏ nước khoáng nóng sâu nhất Việt Nam, được phun trào tự nhiên với đặc hiệu hàm lượng khoáng thấp, có chứa Fluorid. Sản phẩm được tiệt trùng bằng tia cực tím và được Bộ Y tế cho phép sản xuất theo Công văn số 712/VN/BYT, ngày 31 tháng 01 năm 1997.

Nước khoáng Thạch Bích đóng chai từ nguồn nước khoáng thiên nhiên Thạch Bích - xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Công dụng: Bổ sung nước và khoáng chất tự nhiên cho cơ thể - NSX & HSĐ: Xem trên thân chai. Uống trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh - Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh nắng.

Sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích, chi nhánh Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi - QNS / ĐC: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, T. Quảng Ngãi, Việt Nam.

Hotline 0255 3822 009 www.thachbich.com.vn

MINERAL WATER

Thạch Bích®

The invaluable gift of time

Net content at 20°C
4,9L

NƯỚC KHOÁNG

Thạch Bích®

Quà tặng vô giá của thời gian

Thành phần nước khoáng
Hàm lượng khoáng chất (mg/l)

TDS	200 - 500	Ca ⁺⁺	≤ 8,0
Na ⁺	70 - 350	F ⁻	≤ 1,5
HCO ₃ ⁻	≤ 165	Mg ⁺⁺	≤ 1,5
K ⁺	≤ 8,5	I ⁻	< 0,01

HACCP / ISO 9001 - 22000


**NHÀ MÁY
NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH
CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG
QUẢNG NGÃI
TP. QUẢNG NGÃI - T. QUẢNG NGÃI**

NM-NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngân



NHÃN NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHAI PET 18,9L

Nước khoáng Thạch Bích bắt nguồn từ một trong những mỏ nước khoáng nóng sâu nhất Việt Nam. Được phun trào tự nhiên với đặc hiệu hàm lượng khoáng thấp, có chứa Fluorid. Sản phẩm được tiệt trùng bằng tia cực tím và được Bộ Y tế cho phép sản xuất theo Công văn số 712/V5/BYT, ngày 31 tháng 01 năm 1997.

Nước khoáng Thạch Bích đóng chai từ nguồn nước khoáng thiên nhiên Thạch Bích - xã Trà Bình, huyện Trà Bồng, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam. Công dụng: Bổ sung nước và khoáng chất tự nhiên cho cơ thể.

Uống trực tiếp, ngon hơn khi uống lạnh.

NSX & HSD: Xem trên thân chai.

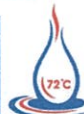
Bảo quản nơi khô ráo thoáng mát, tránh nắng.

Sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích, chi nhánh Công ty cổ phần Đường Quảng Ngãi - QNS

02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, T. Quảng Ngãi, Việt Nam.

Hotline 0255 3822 009

www.thachbich.com.vn



NƯỚC KHOÁNG

Thạch Bích®

Quà tặng vô giá của thời gian

Thành phần nước khoáng
Hàm lượng khoáng chất (mg/l)

TDS	200-500	Ca ⁺⁺	≤ 8,0
Na ⁺	70-350	F ⁻	≤ 1,5
HCO ₃ ⁻	≤ 165	Mg ⁺⁺	≤ 1,5
K ⁺	≤ 8,5	Γ	< 0,01

HACCP / ISO 9001 - 22000



Thể tích thực ở 20°C

18,9 L



Nguyễn Ngân

NGÃI * d *

rel



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code BN32106.25171059 MM32106.251710591	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 09/07/2021
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : NHÀ MÁY NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ/ Address : SỐ 02, NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG QUẢNG PHÚ, THÀNH
PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Nước đựng trong chai nhựa.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 25/06/2021

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 09/07/2021

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	As	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0002	EPA Method 200.8 (*)
2	B	mg/L	< MQL = 0,12	EPA Method 200.7 (*)
3	Ba	mg/L	0,002	EPA Method 200.8 (*)
4	Cd	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0001	EPA Method 200.8 (*)
5	CN ⁻	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,002	TCVN 6181:1996 (ISO 6703-1:1984(E)) (*)
6	Cr	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0002	EPA Method 200.8 (*)
7	Cu	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0001	EPA Method 200.8 (*)
8	Hg	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0001	EPA Method 200.8 (*)
9	Mn	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0001	EPA Method 200.8 (*)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[📍] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105
☎ (84.28) 3911 7216
✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[📍] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218
☎ (84.292) 3918219
✉ support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[📍] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 246 5255
☎ (84.258) 246 5355
✉ vanphongmien trung@case.vn

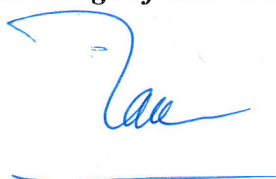
STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
10	Ni	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0002	EPA Method 200.8 (*)
11	Pb	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0002	EPA Method 200.8 (*)
12	Sb	mg/L	< MQL = 0,0006	EPA Method 200.8 (*)
13	Se	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,0001	EPA Method 200.8 (*)
14	Chất hoạt động bề mặt	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,025	TCVN 6336:1998 (ASTM D 2330:1988) (*)
15	Nitrat (NO ₃ ⁻)	mg/L	< MQL = 0,09	TCVN 6180:1996 (*)
16	Nitrit (NO ₂ ⁻)	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,03	TCVN 6178:1996 (ISO 6777:1984 (E)) (*)
17	PCBs	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,001	EPA Method 3510 C & EPA Method 8082 A
18	Các hydrocarbon thơm đa vòng (PAHs)	.	Xem đính kèm	.
19	Tổng dư lượng thuốc trừ sâu	.	Xem đính kèm	.
20	Dầu khoáng	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0,04	CASE.NC.0015 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

MQL Ngưỡng định lượng của phương pháp/ Method Quantification Limit.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**



Phú Minh Lân

**TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



Huỳnh Yên Hà

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] 18001105

[☎] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[9] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[☎] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn, casecantho@case.vn

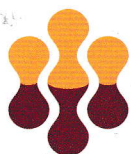
VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[☎] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmientrung@case.vn



CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST REPORT

BN32106.25171059/ MM32106.251710591

STT/ No	Nhóm/ Group	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1.	Các hydrocarbon thơm đa vòng (PAHs)	Acenaphthylene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	CASE.SK.0094 GC/MS/MS(*)
2.		Acenaphthene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
3.		Fluorene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
4.		Phenanthrene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
5.		Anthracene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
6.		Fluoranthene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
7.		Pyrene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
8.		Benzo(a)anthracene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
9.		Chrysene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
10.		Benzo(b)fluoranthene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
11.		Benzo(k)fluoranthene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
12.		Benzo(a)Pyrene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
13.		Indeno(1,2,3_c,d)pyrene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
14.		Dibenzo(a,h)anthracene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	
15.		Benzo(g,h,i)perylene	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,2	

---KẾT THÚC/ FINISH---

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

[☎] 18001105

[☎] (84.28) 3911 7216

[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[9] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

[☎] (84.292) 3918216 - 217 - 218

[☎] (84.292) 3918219

[✉] support@case.com.vn, casecantho@case.vn

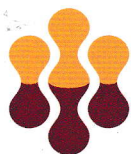
VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

[☎] (84.258) 246 5255

[☎] (84.258) 246 5355

[✉] vanphongmien trung@case.vn



CASE

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ TEST REPORT

BN32106.25171059/ MM32106.251710591

STT/ No	Nhóm/ Group	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1.	Dư lượng thuốc trừ sâu họ chlor	Aldrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	CASE.SK.0096 GC/MS/MS(*)
2.		α-BHC	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
3.		β-BHC	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
4.		γ-BHC	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
5.		δ-BHC	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
6.		α-Endosulfan	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
7.		β-Endosulfan	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
8.		Endosulfansulfate	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
9.		Endrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
10.		Endrin aldehyde	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
11.		Dieldrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
12.		Heptachlor epoxide	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
13.		Heptachlor	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	
14.		Methoxychlor	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
15.		p,p'-DDD	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
16.		p,p'-DDE	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
17.		p,p'-DDT	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
18.		Cis - Chlordane	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ
☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918219

✉ support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmien trung@case.vn

STT/ No	Nhóm/ Group	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
19.	 Nhóm/Group Đur lượng thuốc trừ sâu họ phosphor hữu cơ	Trans - Chlordane	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,02	CASE.SK.0096 GC/MS/MS(*)
20.		Chlorpyriphos-ethyl	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
21.		Chlorpyriphos-methyl	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
22.		Diazinon	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
23.		Dichlorvos	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
24.		Fenitrothion	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
25.		Malathion	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
26.		Methacrifos	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
27.		Pirimiphos-methyl	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
28.		Phosphamidon	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
29.		Parathion-methyl	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
30.		Parathion-ethyl	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
31.		Ethion	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
32.	Nhóm/Group Đur lượng thuốc trừ sâu họ cúc	Cypermethrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	CASE.SK.0096 GC/MS/MS(*)
33.		Deltamethrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
34.		Fenvalerate	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
35.		Permethrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
36.		Resmethrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	
37.		Fenpropathrin	µg/L	Không phát hiện MDL = 0,3	

---KẾT THÚC/ FINISH---

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/ No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM

☎ 18001105

☎ (84.28) 3911 7216

✉ casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

[9] F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ

☎ (84.292) 3918216 - 217 - 218

☎ (84.292) 3918219

✉ support@case.com.vn, casecantho@case.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

☎ (84.258) 246 5255

☎ (84.258) 246 5355

✉ vanphongmientrung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



Mã số mẫu/ Sample code
BN32106.28160311
MM32106.281603111

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01
Ngày/ Date: 05/07/2021

Tên khách hàng/ Customer : NHÀ MÁY NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHI NHÁNH
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ/ Address : SỐ 02, NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG QUẢNG PHÚ, THÀNH
PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample : NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH

Số lượng/ Quantity : 1

Mô tả mẫu/ Sample description : Mẫu đóng kín trong chai nhựa.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 28/06/2021

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 06/07/2021

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Bào tử vi khuẩn kỵ khí khử sulfite	CFU/50mL	0	ISO 6461-2:1986 (*)
2	Coliforms	CFU/250mL	0	ISO 9308- 1:2014/Amd.1:2016 (*)
3	Escherichia coli	CFU/250mL	0	ISO 9308- 1:2014/Amd.1:2016 (*)
4	Pseudomonas aeruginosa	CFU/250mL	0	ISO 16266:2006 (*)
5	Streptococci faecal	CFU/250mL	0	ISO 7899-2:2000 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION



Th.S Trương Huỳnh Anh Vũ

Huỳnh Yên Hà

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH CN CẦN THƠ VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

(9) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM (9) F2.67 - F2.68, Đường số 6, KDC 586, P. Phú Thứ, Cái Răng, Cần Thơ (9) STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

(☎) 18001105 (☎) (84.292) 3918216 - 217 - 218 (☎) (84.258) 246 5255

(☎) (84.28) 3911 7216 (☎) (84.292) 3918219 (☎) (84.258) 246 5355

(✉) casehcm@case.vn (✉) support@case.com.vn, casecantho@case.vn (✉) vanphongmientrung@case.vn